

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2020/HS-ST
Ngày 11/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và bà Nguyễn Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Nga – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hàng Thị P, sinh năm 1983, tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hàng A L (đã chết) và bà Giàng Thị S (đã chết); bị cáo có chồng là Giàng A S và có 03 con; tiền án: Ngày 26/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 30 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2018; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 02/6/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực đường tỉnh lộ 104 thuộc địa phận tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy với Hàng Thị P (Có lý lịch nêu trên) đã phát hiện Hàng Thị P đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 31 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY và 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng cục chất bột màu trắng. Hàng Thị P khai 31 viên nén màu hồng là Methamphetamine và cục chất bột màu trắng là Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Hàng Thị P về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 02/6/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu và phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy của Hàng Thị P, kết quả: 31 viên nén màu hồng có khối lượng 3,19 gam, lấy 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,5 gam làm mẫu giám định ký hiệu “P1”. Chất bột màu trắng có khối lượng 1,56 gam, lấy 0,13 gam làm mẫu giám định ký hiệu “P2”. Cơ quan Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 873 ngày 05/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là ma túy, loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,5 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu P2 là ma túy, loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 3,19 gam loại Methamphetamine và 1,56 gam loại Heroine;

Quá trình điều tra Hàng Thị P khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 02/6/2020, Hàng Thị P đi bộ từ nhà đến đường tỉnh lộ 104, tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, mục đích để tìm mua ma túy mang về sử dụng. Trên đường tỉnh lộ 104 P gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết được 01 gói Heroine và 31 viên Hồng phiến đều gói bằng giấy nilon màu xanh với giá 800.000đ. Sau khi mua được ma túy, P cất giấu vào trong cặp quần rồi đi về. Trên đường đi về thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 104/CT-VKSMC ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Hàng Thị P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố Hàng Thị P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Hàng Thị P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hàng Thị P từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu xanh, vỏ gói niêm phong ban đầu, 2,69 gam Methamphetamine, 1,43 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong 01 test thử ma túy đối với Hàng Thị P.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hàng Thị P thừa nhận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 02/6/2020, Hàng Thị P đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 1,56 gam Heroine và 3,19 gam Methamphetamine. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine thu giữ của Hàng Thị P là 1,56 gam + 3,19 gam = 4,75 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Hàng Thị P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Ngày 26/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 30 tháng tù

giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2018. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với: 01 phong bì niêm phong 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu xanh, vỏ gói niêm phong ban đầu, 2,69 gam Methamphetamine, 1,43 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong 01 test thử ma túy đối với Hàng Thị P, là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hàng Thị P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hàng Thị P 04 (bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 02/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hàng Thị P, pt: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/6/2020: Bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, túi nilon màu xanh, mảnh nilon màu xanh, 2,69 gam Methamphetamine, 1,43 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi 01 test thử ma túy của Hàng Thị P, kq: Dương tính. Bên trong phong bì đựng test thử ma túy của Hàng Thị P.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hàng Thị P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 11/8/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên